



BẢN TIN HẢI QUAN Số 2314 (Từ 12/06 - 21/06/2014)	Nội dung	Trang
	VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN	1
	VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý VỀ HẢI QUAN	4



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN

Công văn 765/GSQL-GQ2 Ngày 13/06/2014	Xuất khẩu phế liệu của doanh nghiệp FDI.
Công văn 766/GSQL-GQ1 Ngày 13/06/2014	Nhập khẩu hàng điện tử viễn thông đã qua sử dụng để sửa chữa sau đó tái xuất.
Công văn 769/GSQL-TH Ngày 13/06/2014	Cấp mã địa điểm tập kết hàng hóa xuất khẩu.
Công văn 771/GSQL-GQ1 Ngày 13/06/2014	Nhập khẩu thép nguyên liệu.
Công văn 772/GSQL-GQ2 Ngày 13/06/2014	Thủ tục bán phế phẩm sau khi kết thúc hợp đồng gia công.
Công văn 773/GSQL-GQ3 Ngày 13/06/2014	Cấp giấy phép nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà biếu, tặng.
Công văn 792/GSQL-GQ2 Ngày 17/06/2014	Hướng dẫn hồ sơ thanh khoản.
Công văn 6854/TCHQ-TXNK Ngày 11/06/2014	Miễn thuế đối với xe ô tô Toyota Camry đã qua sử dụng do Văn phòng Tổ chức UNFPA tại Việt Nam tặng cho Sở Y tế tỉnh Kon Tum
Công văn 6855/TCHQ-TXNK Ngày 11/06/2014	Vướng mắc đăng ký Danh mục hàng hóa nhập khẩu miễn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu thuộc Dự án “Cải tạo, nâng cấp tuyến đường sắt Yên Viên - Lào Cai”.
Công văn 6890/TCHQ-GSQL Ngày 11/06/2014	Giấy phép hóa chất phục vụ cho hợp đồng gia công.
Công văn 6891/TCHQ-GSQL Ngày 11/06/2014	Xử lý vướng mắc khi khai báo trên Hệ thống E.manifest.
Công văn 6892/TCHQ-GSQL Ngày 11/06/2014	Quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
Công văn 6900/TCHQ-TXNK Ngày 11/06/2014	Thực hiện miễn thuế nhập khẩu, không thu thuế GTGT hàng nhập khẩu của doanh nghiệp để phục vụ việc sửa chữa, thay thế máy móc, thiết bị, linh kiện bị hư hại, tổn thất.

Bản tin này do Công ty cổ phần Tài Việt cung cấp và chỉ nhằm mục đích tham khảo. Bản tin được xây dựng dựa trên những nguồn thông tin đáng tin cậy mà Tài Việt thu thập được. Tài Việt không chịu trách nhiệm với bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng những thông tin được cung cấp từ bản tin này. Để biết thêm chi tiết, Quý độc giả vui lòng liên hệ đường dây tư vấn số ☎ 1088 nhánh 7 hoặc infotaiviet@gmail.com.



Công văn 6901/TCHQ-TXNK Ngày 11/06/2014	Áp dụng khoản điều chỉnh trừ đối với phần chuyển nội địa và chi phí cước dịch vụ hải quan.
Công văn 6930/TCHQ-GSQL Ngày 12/06/2014	Sử dụng tờ khai hàng hóa nhập khẩu theo hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư 201/2012/TT-BTC hướng dẫn chính sách thuế đối với hàng nông sản chưa qua chế biến do phía Việt Nam hỗ trợ đầu tư.
Công văn 6938/TCHQ-TXNK Ngày 12/06/2014	Thuế NK hàng hóa TN-TX là đầu kéo và rơ móc siêu trường siêu trọng đã qua sử dụng phục vụ hợp đồng gia công.
Công văn 6943/TCHQ-TXNK Ngày 12/06/2014	Áp mã HS và thuế GTGT thiết bị y tế.
Công văn 6946/TCHQ-GSQL Ngày 12/06/2014	Xác nhận “hàng đã qua khu vực giám sát” trên tờ khai VNACCS.
Công văn 6954/TCHQ-GSQL Ngày 13/06/2014	Giám sát hàng hóa vận chuyển từ CK Lao Bảo đến ICD Lào Cai.
Công văn 7878/BTC-TCHQ Ngày 13/06/2014	Hoàn thuế xuất khẩu hàng tái xuất quá 365 ngày.
Công văn 6958/TCHQ-GSQL Ngày 13/06/2014	Nộp bổ sung C/O.
Công văn 7840/BTC-TCHQ Ngày 13/06/2014	Nhập khẩu xe ô tô cứu hỏa đã qua sử dụng.
Công văn 6959/TCHQ-GSQL Ngày 13/06/2014	Vướng mắc liên quan đến một số C/O mẫu D và mẫu E.
Công văn 6966/TCHQ-TXNK Ngày 13/06/2014	Phân loại mặt hàng cao su.
Công văn 7015/TCHQ-TXNK Ngày 13/06/2014	Vướng mắc về nguyên phụ liệu nhập khẩu thuộc hợp đồng gia công nhưng không sản xuất sản phẩm mà biểu, tặng tại Việt Nam..
Công văn 7020/TCHQ-TXNK Ngày 13/06/2014	Vướng mắc thuế tự vệ.
Công văn 7021/TCHQ-TXNK Ngày 13/06/2014	Miễn thuế 04 kiện hàng ấn bản phẩm của AUF từ Pháp cho Văn phòng đại diện tại Hà Nội để sử dụng nội bộ.
Công văn 7032/TCHQ-TXNK Ngày 13/06/2014	Thuế TTĐB hệ thống điều hòa trên 90.000 BTU.
Công văn 7082/TCHQ-TXNK Ngày 13/06/2014	Hồ sơ xóa nợ thuế.
Công văn 7084/TCHQ-TXNK Ngày 13/06/2014	Miễn thuế hàng NK cho Dự án ODA không hoàn lại.



Công văn 7085/TCHQ-TXNK Ngày 13/06/2014	Giá tính thuế mặt hàng ắc quy nhập khẩu.
Công văn 7090/TCHQ-VNACCS Ngày 13/06/2014	Nghiệp vụ hoàn thành kiểm tra file đính kèm khai báo điện tử (CHY).
Công văn 7206/TCHQ-TXNK Ngày 16/06/2014	Xem xét hoàn lại số tiền thuế bị truy thu đối với mặt hàng Bio-yeast.
Công văn 7220/TCHQ-TXNK Ngày 16/06/2014	Khoản giảm giá đối với mặt hàng đồng hồ đeo tay hiệu Titan, xuất xứ India.
Công văn 7924/BTC-TCHQ Ngày 16/06/2014	Sử dụng hóa đơn khi làm thủ tục xuất khẩu, quyết toán thuế.
Công văn 7925/BTC-TCHQ Ngày 16/06/2014	Ái xuất xăng dầu qua cửa khẩu chính Nam Giang (tỉnh Quảng Nam) để phục vụ Dự án công trình thủy điện Xekaman 3 tại huyện Đăk Chung, Lào.
Công văn 7967/BTC-TCHQ Ngày 16/06/2014	Miễn thuế hàng hóa nhập khẩu phục vụ dự án ưu đãi đầu tư.
Công văn 7253/TCHQ-GSQL Ngày 16/06/2014	Trả lời vướng mắc về Hệ thống thông tin quản lý vi phạm hải quan (QLVP14).
Công văn 7253/TCHQ-GSQL Ngày 17/06/2014	Thực hiện Điều 9, Thông tư số 35/2013/TT-NHNN ngày 31/1/2013 của Ngân hàng Nhà nước quy định mức giá trị của ngoại tệ tiền mặt, đồng Việt Nam bằng tiền mặt, kim loại quý, đá quý và công cụ chuyên nhượng phải khai báo hải quan.
Công văn 7254/TCHQ-GSQL Ngày 17/06/2014	Vướng mắc C/O mẫu D, E, AI.
Công văn 7256/TCHQ-GSQL Ngày 17/06/2014	Một số vướng mắc phát sinh trong quá trình làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu.
Công văn 7263/TCHQ-VNACCS Ngày 17/06/2014	Đề xuất in và xác nhận thông quan trên Tờ khai hải quan và theo dõi hàng tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập.
Công văn 7317/TCHQ-VNACCS Ngày 17/06/2014	Rà soát tờ khai luồng xanh và kiểm tra hồ sơ tại khâu giám sát.
Công văn 7331/TCHQ-TXNK Ngày 17/06/2014	Phân loại mặt hàng phế liệu dây, cáp cách điện.
Công văn 7332/TCHQ-TXNK Ngày 17/06/2014	Giá tính thuế rượu nhập khẩu.
Công văn 7334/TCHQ-CNTT Ngày 17/06/2014	Chính thức triển khai, vận hành hệ thống giá tính thuế GTT02 đảm bảo kết nối/chuyển đổi dữ liệu với hệ thống VNACCS/VCIS.
Công văn 7381/TCHQ-VNACCS Ngày 18/06/2014	Vướng mắc đăng ký Danh mục hàng hóa nhập khẩu miễn thuế.



Công văn 7391/TCHQ-GSQL Ngày 18/06/2014	Việc chuyển giao nguyên phụ liệu và thanh khoản hợp đồng gia công.
Công văn 7392/TCHQ-GSQL Ngày 18/06/2014	Phát hành hóa đơn GTGT khi bán hàng từ nội địa vào khu chế xuất.
Công văn 7393/TCHQ-TXNK Ngày 18/06/2014	Yếu tố giảm giá đối với mặt hàng sữa nhập khẩu.
Công văn 7423/TCHQ-TXNK Ngày 19/06/2014	Thuế đối với lô hàng ống xuất dầu phục vụ dự án kho nổi chứa dầu FSO5.
Công văn 7429/TCHQ-GSQL Ngày 19/06/2014	Vướng mắc thủ tục nhập khẩu.
Công văn 7483/TCHQ-TXNK Ngày 19/06/2014	Hoàn thuế GTGT nộp nhầm, nộp thừa.
Công văn 7486/TCHQ-TXNK Ngày 19/06/2014	Hoàn thuế GTGT hàng nhập khẩu nộp thừa.
Công văn 7877/BTC-TCHQ Ngày 19/06/2014	Hoạt động gửi kho ngoại quan để chờ xuất nước khác đối với các mặt hàng rượu, bia, thuốc lá điếu, xì gà.

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Cấp mã địa điểm tập kết hàng hóa xuất khẩu.

Công văn 769/GSQL-TH
Ngày 13/06/2014

Công văn này hướng dẫn về việc cấp mã địa điểm tập kết hàng hóa xuất khẩu. Cụ thể như sau:

- Về nơi tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp mã:

Trường hợp doanh nghiệp có nhiều địa điểm tập kết hàng hóa tại nhiều tỉnh, thành phố khác nhau thì doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị cấp mã địa điểm tập kết hàng hóa tại Cục Hải quan tỉnh, thành phố nơi quản lý địa điểm đó.

- Về phân công Chi cục hải quan quản lý kho bãi tập kết hàng hóa XK:

Theo thiết kế trên hệ thống VNACCS, khi làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, người khai hải quan phải khai địa điểm tập kết hàng hóa nhằm mục đích xác định có hàng hóa xuất khẩu; địa điểm tập kết sẽ được mã hóa trên hệ thống và gắn với Cục Hải quan, Chi cục hải quan quản lý. Do vậy, để mã hóa được các địa điểm tập kết thì bắt buộc phải có sự phân công Chi cục hải quan quản lý. Trường hợp doanh nghiệp có một địa điểm tập kết hàng hóa nhưng làm thủ tục xuất khẩu tại nhiều Chi cục hải quan khác nhau thì Cục Hải quan tỉnh, thành phố phân công một Chi cục hải quan thuận tiện nhất để quản lý.



Nhập khẩu thép nguyên liệu.

Công văn 771/GSQL-GQ1
Ngày 13/06/2014

Một số vướng mắc phát sinh trong quá trình làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu.

Công văn 7256/TCHQ-GSQL
Ngày 17/06/2014

Công văn này giải đáp vướng mắc về việc nhập khẩu thép nguyên liệu. Theo hướng dẫn tại điểm a Khoản 1 công văn số 4719/BCT-KHCN ngày 30/5/2014 của Bộ Công Thương thì các doanh nghiệp hoạt động trong khu chế xuất không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư liên tịch số 44/2013/TTLT-BCT-BKHCN của liên Bộ Công Thương - Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về quản lý chất lượng thép sản xuất trong nước và thép nhập khẩu. Do vậy, các doanh nghiệp chế xuất (DNCX) hoạt động trong Khu chế xuất (KCX) không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư liên tịch số 44/2013/TTLT-BCT-BKHCN.

Tuy nhiên, trong thực tế có trường hợp các DNCX không nằm trong KCX mà hoạt động tại các khu công nghiệp (KCN), việc quản lý hải quan đối với các DNCX hoạt động tại các KCN về bản chất cũng tương tự các DNCX hoạt động trong KCX.

Mặt khác, Thông tư liên tịch số 44/2013/TTLT-BCT-BKHCN ngày 31/12/2013 của liên Bộ Công Thương - Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành nhằm mục đích quản lý chất lượng đối với thép sản xuất và nhập khẩu để sử dụng trong nước.

Do vậy, trường hợp DNCX hoạt động tại các KCN nhập khẩu thép làm nguyên liệu để sản xuất hàng xuất khẩu không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư liên tịch số 44/2013/TTLT-BCT-BKHCN.

Công văn này giải đáp một số vướng mắc phát sinh trong quá trình làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu. Cụ thể như sau:

1. Về việc xác định lượng hàng hóa theo chứng thư giám định:

- Trường hợp thương nhân giám định thực hiện việc giám định để xác định lượng hàng hóa tại cửa khẩu xuất khẩu hàng thì cơ quan Hải quan căn cứ vào kết quả giám định của thương nhân giám định về lượng hàng để thực hiện.

- Trường hợp doanh nghiệp đề nghị thực hiện giám định tại địa điểm xếp hàng của doanh nghiệp để xác định lượng hàng hóa thì cơ quan Hải quan chỉ xem xét đồng ý với kết quả giám định của thương nhân giám định về lượng hàng hóa tại địa điểm xếp hàng của doanh nghiệp khi đảm bảo yêu cầu về giám sát hải quan đối với hàng hóa kể từ khi cơ quan giám định tiến hành các biện pháp để xác định lượng hàng hóa cho đến khi hàng hóa vận chuyển đến cửa khẩu xuất khẩu từ địa điểm xếp hàng của doanh nghiệp (giám sát trực tiếp của công chức hải quan hoặc giám sát bằng phương tiện kỹ thuật).

2. Về việc ghi thông tin phương tiện vận tải dùng để vận chuyển hàng hóa từ nội địa đến khu vực cửa khẩu biên giới:

Giao doanh nghiệp tự kê khai và chịu trách nhiệm về nội dung kê khai phương tiện dùng để vận chuyển hàng hóa từ nội địa đến khu vực cửa khẩu đối với các trường hợp hàng hóa xuất khẩu sau khi đã lưu giữ tại khu vực cửa khẩu nhiều ngày.



Áp dụng khoản điều chỉnh trừ đối với phần chuyển nội địa và chi phí cước dịch vụ hải quan.

Công văn 6901/TCHQ-TXNK
Ngày 11/06/2014

Xác nhận “hàng đã qua khu vực giám sát” trên tờ khai VNACCS.

Công văn 6946/TCHQ-GSQL
Ngày 12/06/2014

Hoàn thuế xuất khẩu hàng tái xuất quá 365 ngày.

Công văn 7878/BTC-TCHQ
Ngày 13/06/2014

Công văn này hướng dẫn áp dụng khoản điều chỉnh trừ đối với phần chuyển nội địa và chi phí cước dịch vụ hải quan. Theo đó, trị giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu là giá thực tế phải trả tính đến cửa khẩu nhập đầu tiên; khoản điều chỉnh cộng, khoản điều chỉnh trừ khi xác định trị giá tính thuế. Người khai hải quan có trách nhiệm tự kê khai đầy đủ, chính xác trị giá tính thuế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai.

Công văn này hướng dẫn về việc Xác nhận “hàng đã qua khu vực giám sát” trên tờ khai VNACCS. Theo đó, Việc xác nhận “hàng đã xuất khẩu”, “hàng đã qua khu vực giám sát” theo hướng dẫn tại công văn số 6006/TCHQ-GSQL dẫn trên thực hiện từ ngày Tổng cục Hải quan có công văn hướng dẫn; Đối với các tờ khai xuất khẩu hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất phát sinh trên hệ thống VNACCS/VCIS đã được Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất xác nhận “hàng đã qua khu vực giám sát” theo quy định tại Thông tư số 22/2014/TT-BTC từ ngày 01/4-27/5/2014, Tổng cục Hải quan chấp nhận các tờ khai này trong bộ hồ sơ đề nghị thanh khoản hoàn thuế, không thu thuế.

Công văn này giải đáp vướng mắc về điều kiện và hồ sơ hoàn thuế đối với trường hợp hàng hóa nhập khẩu nhưng xuất khẩu sang nước thứ ba đối với lô hàng gỗ trắc cam bột xẻ. Theo đó, cơ quan hải quan thực hiện:

- Kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán, phiếu nhập - xuất kho, hồ sơ hải quan và các giao dịch có liên quan của các lô hàng gỗ nhập khẩu, xuất khẩu.

- Kiểm tra hồ sơ nguồn gốc lâm sản theo quy định tại Thông tư 01/2012/TT-BNNPTNT ngày 04/01/2012 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn (được sửa đổi bổ sung tại Thông tư 42/2012/TT-BNNPTNT ngày 21/8/2012); quy định về kiểm dịch thực vật xuất khẩu, nhập khẩu vào Việt Nam theo Điều 1 Thông tư số 40/2012/TT-BNNPTNT ngày 15/8/2012.

Qua kết quả kiểm tra nêu trên nếu xác định số gỗ nhập khẩu thuộc các tờ khai nhập khẩu đáp ứng: Các điều kiện quy định tại khoản 8 Điều 112 (trừ yêu cầu về thời hạn tái xuất khẩu), Điều 120 Thông tư 128/2013/TT-BTC; quy định về xác nhận lâm sản và hồ sơ nguồn gốc lâm sản theo quy định tại Điều 7, Điều 10 Thông tư 01/2012/TT-BNNPTNT; quy định về kiểm dịch thực vật xuất khẩu, nhập khẩu vào Việt Nam theo Điều 1 Thông tư số 40/2012/TT-BNNPTNT; đồng thời Công ty TNHH Lục Giao có văn bản cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc các lô hàng xuất khẩu đều có nguồn gốc nhập khẩu và phù hợp về số lượng, chủng loại, quy cách như khai báo thì thực hiện không thu thuế xuất khẩu hàng hóa có nguồn gốc nhập khẩu (hoàn thuế xuất khẩu nếu đã nộp) cho Công ty. Cơ quan hải quan thông báo cho Cục thuế địa phương để xử lý về thuế GTGT và thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định.



BẢN TIN TÀI VIỆT

YOU'RE SMOOTH, YOU'RE SAVING

Đề xuất in và xác nhận thông quan trên Tờ khai hải quan và theo dõi hàng tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập.

**Công văn 7263/TCHQ-VNACCS
Ngày 17/06/2014**

Công văn này giải đáp về đề xuất in và xác nhận thông quan trên Tờ khai hải quan và theo dõi hàng tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập. Cụ thể như sau:

- Về đề xuất in và xác nhận thông quan trên Tờ khai hải quan:

Đối với tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu luồng xanh đã được quyết định thông quan, giải phóng hàng, người khai hải quan tự in tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (trừ thông tin chi tiết từng dòng hàng) trên hệ thống để xuất trình cho công chức bộ phận giám sát tại Chi cục Hải quan nơi lưu giữ hàng hóa xác nhận hàng qua khu vực giám sát, ký và đóng dấu công chức vào góc trên cùng bên phải của trang đầu tiên tờ khai.

Tuy nhiên, trong thời gian Hệ thống VNACCS chưa triển khai toàn diện trên toàn quốc, để giảm thiểu các rủi ro do Hệ thống giám sát hải quan gặp sự cố, người khai hải quan xuất trình tờ khai hải quan điện tử in đã có quyết định thông quan để Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai hải quan xác nhận trước khi ra khu vực giám sát hải quan để lấy hàng.

- Về đề xuất theo dõi hàng tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập:

Đối với hàng hóa xuất khẩu là hàng hóa tiêu dùng trong Công ty có nguồn gốc là hàng nhập khẩu (xuất điều phối nguyên vật liệu giữa các Công ty trong tập đoàn, xuất sửa chữa, xuất thay thế...), khi khai báo thông tin hàng hóa xuất khẩu, không bắt buộc khai báo thông tin về tờ khai hải quan nhập khẩu ban đầu và công chức hải quan không phải kiểm tra đối chiếu thông tin tờ khai nhập khẩu của hàng hóa xuất khẩu với tờ khai nhập khẩu tương ứng, hay theo dõi tạm nhập tái xuất.